

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/DS-ST
Ngày: 21-9-2020
V/v “Tranh chấp hợp đồng dân
sự vay và mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc
2. Ông K’ Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2020/QĐST-DS ngày 03-9-2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Th; sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 49 thôn 4, xã Đ, huyện D, tỉnh L.

Bị đơn: Ông K’ L; bà Ka Th.
Địa chỉ: Số 232 xóm 5, thôn 1, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.
Ông Thủy có mặt tại phiên tòa; ông K’ Lợi, bà Ka Thuyn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông Thủy trình bày: Vợ chồng ông Lợi, bà Thuyn có vay tiền, mua phân bón, thuốc trừ sâu và mua bán cà phê với ông. Tính đến ngày 09-6-2016 còn nợ số tiền gốc 143.620.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 09-6-2026 đến nay theo mức lãi suất 1,125%/tháng thành tiền 83.210.000đ. Tổng cộng 226.830.000đ; ngày 21-01-2018 vay 6.900.000đ, đã trả 6.797.000đ, còn nợ 103.000đ không yêu cầu tính

lãi; ngày 31-8-2018 vay 11.340.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 31-8-2018 đến nay theo mức lãi suất 1,67%/tháng thành tiền 5.624.000đ. Tổng cộng 16.964.000đ; ngày 12-7-2017 nợ tiền mua phân 10.680.000đ, ngày 11-10-2017 nợ tiền mua phân 6.370.000đ. Tổng cộng 17.050.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 20-12-2017 đến nay theo mức lãi suất 1,5%/tháng thành tiền 8.440.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 25.490.000đ. Tổng cộng các khoản là 269.387.000đ.

Tài liệu, chứng cứ là Giấy nhận nợ có chữ ký của ông K' Lợi, bà Ka Thuyn bản chính.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, vợ chồng ông K' Lợi, bà Ka Thuyn đều không có mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 471; Điều 474 Bộ luật dân sự 2005; Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th; vợ chồng ông K' Lợi, bà Ka Thuyn có trách nhiệm thanh toán trả Ông Nguyễn Xuân Th số tiền 269.387.000đ; vợ chồng ông K' L, bà Ka Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, ông K' L, bà Ka Th là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Giữa Ông Nguyễn Xuân Th và vợ chồng ông K' L, bà Ka Th có quan hệ vay tiền, mua phân bón, thuốc trừ sâu và mua bán cà phê với nhau nhiều lần và còn nợ tiền ông Thủy là đúng nhưng đến nay vợ chồng ông K' L, bà Ka Th vẫn chưa trả nên Ông Nguyễn Xuân Th khởi kiện là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với khoản tiền vay, ngày 09-6-2016 còn nợ số tiền gốc 143.620.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 09-6-2026 đến nay theo mức lãi suất 1,125%/tháng thành tiền 83.210.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 226.830.000đ; ngày 21-01-2018 vay 6.900.000đ, đã trả 6.797.000đ, còn nợ 103.000đ không yêu cầu tính lãi; ngày 31-8-2018 vay 11.340.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 31-8-2018 đến nay theo mức lãi suất 1,67%/tháng thành tiền

5.624.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 16.964.000đ. Tổng cộng các khoản vay là 243.897.000đ là có căn cứ chấp nhận.

Đối với khoản nợ tiền mua phân, ngày 12-7-2017 nợ 10.680.000đ, ngày 11-10-2017 nợ 6.370.000đ. Tổng cộng 17.050.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 20-12-2017 đến nay theo mức lãi suất 1,5%/tháng thành tiền 8.440.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 25.490.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th, cần buộc vợ chồng ông K' L, bà Ka Th có trách nhiệm trả cho ông Th số tiền 269.387.000đ là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ($269.387.000đ \times 5\% =$) 13.469.000đ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 471; Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản” với vợ chồng ông K' L, bà Ka Th.

Buộc vợ chồng ông K' L, bà Ka Th có trách nhiệm trả cho Ông Nguyễn Xuân Th số tiền 269.387.000đ.

Kể từ ngày Ông Nguyễn Xuân Th có đơn yêu cầu thi hành án, vợ chồng ông K' L, bà Ka Th còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Vợ chồng ông K' L, bà Ka Th phải chịu 13.469.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ông Nguyễn Xuân Th số tiền 9.958.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014692 ngày 28-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Văn Học

